

DAILY HW - A1 _01 - SIMPLE PRESENT

1. Tôi thường gọi đầu 4 lần 1 tuần.



2. Anh ấy thỉnh thoảng đi chơi cùng bạn bè vào cuối tuần.



3. Cô ấy thường chỉ ăn một chiếc bánh kẹp cho bữa trưa



4. Chị tôi là một y tá trong một bệnh viện.



5. Họ giỏi chơi thể thao.



6. Cô ấy thích ăn cá và thịt gà



7. Anh ấy không thích ăn thịt heo và rau củ.



8. Chúng tôi đọc truyện tranh sau khi đi học về.



9. Anh ấy luôn luôn ăn tối và xem TV vào lúc 7h45 tối mỗi ngày.



10. Marry nhớ mẹ cô ấy. Cô ấy khóc suốt ngày.

